TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-KDTM	*Th, ngày 17 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 10/2019/TLST - KDTM ngày 19 tháng 08 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: Tòa Nhà C số 109, Tr phường C, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Dương Lưu Minh Ph - Chuyên viên khách hàng - Ngân hàng TMCP B chi nhánh B.

Địa chỉ: Số 22 Đường L, phường Đ, TP.B, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1976.

Chị Ngô Thị Nh, sinh năm 1977.

Đều địa chỉ: Th, xã H, huyện Th, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Ngọc H và chị Ngô Thị Nh có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP B chi nhánh B tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 09/9/2019 là: **464.675.611 đồng** (Bốn trăm sáu mươi tư triệu, sáu trăm bảy năm nghìn, sáu trăm mười một đồng).

Nợ gốc là: 398.050.000 đồng.

Tiền lãi là: 6.510.407 đồng.

Tiền lãi phạt gốc là: 59.468.670 đồng.

Tiền lãi phạt lãi: 646.534 đồng.

Phương án trả nợ:

Ngày 20 hàng tháng bắt đầu từ tháng 10/2019 anh Nguyễn Ngọc H, chị Ngô Thị Nh có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP B chi nhánh B số tiền: 1**0.000.000**đ (Mười triệu đồng chẵn) theo hợp đồng tín dụng số: HDTD1302017438 ngày 10/10/2017 cho đến khi thanh toán trả hết số nợ trên.

Trong thời gian trả nợ gốc thì anh H, chị Nh vẫn tiếp tục phải thanh toán số lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký tương ứng với số tiền chưa thanh toán.

Trường hợp anh H, chị Nh vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào, Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 299/2016/HĐTC/CN B ngày 07/10/2016 cụ thể là thửa đất số 212 tờ bản đồ số 13p có diện tích 100 m2 mang tên ông Nguyễn Ngọc H ở tại thôn Th, xã H, huyện Th, tỉnh B đã ký giữa Ngân hàng với anh Nguyễn Ngọc H, chị Ngô Thị Nh để thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh.

Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc H, chị Ngô Thị Nh phải chịu 11.293.000 đồng (Mười một triệu, hai trăm chín mươi ba nghìn đồng) tiền án phí KDTM sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP B số tiền 10.946.000 đồng (Mười triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0003228 ngày 14/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục T.H.A DS huyện;*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn